

BẢNG THỐNG KÊ BIỂU ĐỒ TRANH

A. TÓM TẮT LÝ THUYẾT

1. Bảng thống kê:

Phân tích dữ liệu từ bảng thống kê, biểu diễn dữ liệu bằng biểu đồ tranh.

2. Biểu đồ tranh

Phân tích dữ liệu từ biểu đồ tranh, so sánh, nhận xét, lập trong bảng thống kê.

B. BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM

I – MỨC ĐỘ NHẬN BIẾT

Câu 1. Biểu đồ bên cho biết số con của năm gia đình. Tổng số con của năm gia đình là:

- A . 2 . B . 3 .
C . 5 . D . 8 .



Câu 2. Biểu đồ bên nói về số thóc nhà bác Hà đã thu hoạch trong ba năm 2000, 2001, 2002. Dựa vào biểu đồ hãy cho biết trong cả ba năm bác Hà thu hoạch được bao nhiêu tạ thóc?

- A . 50. B . 120.
C . 30. D . 8.



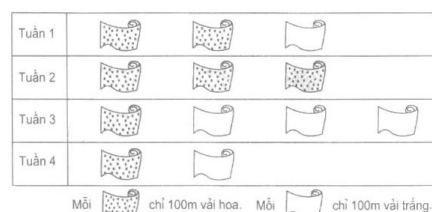
Câu 3. Biểu đồ bên nói về số ngôi sao vẽ được của 4 tổ trong cùng một thời gian. Tổng số ngôi sao vẽ được của 4 tổ là

- A . 10. B . 22.
C . 20 . D . 21



Câu 4. Biểu đồ bên cho biết số trắng và số vải hoa bán được trong 4 tuần của tháng 3. Số mét vải hoa bán được trong 4 tuần là

- A . 5. B . 1200.
C . 700. D . 500.



Câu 5. Biểu đồ bên cho biết số trắng và số vải hoa bán được trong tháng 3.

Tổng số mét vải bán được trong 4 tuần là

- A. 12. B. 1000.
C. 700. D. 1200.

Tuần 1				
Tuần 2				
Tuần 3				
Tuần 4				

Mỗi  chỉ 100m vải hoa. Mỗi  chỉ 100m vải trắng.

Câu 6. Để điều tra các con trong mỗi gia đình ở một chung cư gồm 100 gia đình. Người ta chọn ra 20 gia đình ở tầng 2 và thu được mẫu số liệu sau:

2	4	3	1	2	3	3	5	1	2
1	2	2	3	4	1	1	3	2	4

Dấu hiệu ở đây là gì ?

- A. Số gia đình ở tầng 2. B. Số con ở mỗi gia đình.
C. Số tầng của chung cư. D. Số người trong mỗi gia đình.

Câu 7. Để điều tra các con trong mỗi gia đình ở một chung cư gồm 100 gia đình. Người ta chọn ra 20 gia đình ở tầng 2 và thu được mẫu số liệu sau:

2	4	3	1	2	3	3	5	1	2
1	2	2	3	4	1	1	3	2	4

Có bao nhiêu giá trị khác nhau trong mẫu số liệu trên ?

- A.10. B.12
C.20 D.23.

Câu 8. Để điều tra về điện năng tiêu thụ trong 1 tháng (tính theo kw/h) của 1 khu chung cư có 50 gia đình, người ta đến 15 gia đình và thu được mẫu số liệu sau:

80	75	35	105	110	60	83	71
94	102	36	78	130	120	96	

Có bao nhiêu gia đình tiêu thụ điện trên 100 kw/h trong một tháng?

- A.3. B. 4.
C.5 D.6 .

II – MỨC ĐỘ THÔNG HIỂU

Câu 9. Điểm bài kiểm tra giữa kì I của học sinh lớp 7A được ghi trong bảng sau:

8	6,5	7	5	5,5	8	4	5	7
8	4,5	10	7	8	6	9	6	8
6	6	2,5	8	8	7	4	10	6
9	6,5	9	7,5	7	6	6	3	6
6	9	5,5	7	8	6	5	6	4

Số các giá trị khác nhau của dấu hiệu trên là:

- A. 14. B. 13.

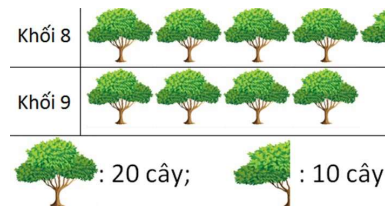
Câu 10. Biểu đồ bên cho biết số cây xanh được trồng chăm sóc của hai khối 8 và 9 của Trường THCS Võ Thị Sáu. Từ biểu đồ hãy cho biết khối 8 trồng chăm sóc nhiều hơn khối 9 bao nhiêu cây ?

A. 20.

B. 5.

C.10.

D.15.



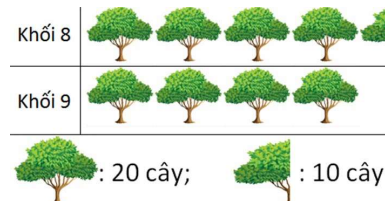
Câu 11. Biểu đồ bên cho biết số cây xanh được trồng chăm sóc của hai khối 8 và 9 của Trường THCS Võ Thị Sáu. Từ biểu đồ hãy cho biết tổng số cây trồng chăm sóc của cả hai khối là:

A. 170.

B. 90.

C. 100.

D.9.



Câu 12. Biểu đồ bên cho biết số học sinh nữ các lớp 6 của khối 6 Trường THCS Trần Mai Ninh. Khối 6 có số học sinh nữ là:

A. 13.

B. 130.

C. 100.

D. 120.

Lớp	Số học sinh nữ
6A1	10
6A2	10
6A3	10
6A4	10
6A5	10
6A6	10

(= 10 học sinh nữ)

Câu 13. Biểu đồ tranh ở bên cho biết số giỏ dâu tây thu hoạch của 3 tổ. Bảng thống kê biểu diễn số giỏ dâu tây thu hoạch của mỗi tổ là:

A.

Tổ	1	2	3
Số giỏ dâu tây	3	2	3

B.

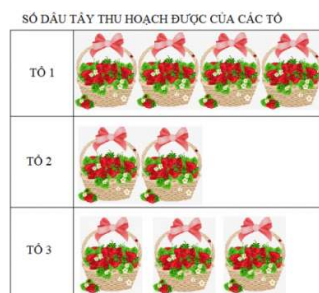
Tổ	1	2	3
Số giỏ dâu tây	4	2	2

C.

Tổ	1	2	3
Số giỏ dâu tây	4	2	1

D.

Tổ	1	2	3
Số giỏ dâu tây	4	2	3



Câu 14. Biểu tranh ở bên biểu diễn số máy cày của 5 xã A, B, C, D, E. Tổng số máy cày của năm xã đó là:

- A.175. B.170. C.180. D.19.



III – MỨC ĐỘ VẬN DỤNG

Câu 15. Biểu đồ tranh ở bên biểu diễn số máy cày của 5 xã A, B, C, D, E.



Bảng thống kê số máy cày của 5 xã:

A.

Xã	A	B	C	D	E
Số máy cày	5	5	3	4	2

B.

Xã	A	B	C	D	E
Số máy cày	50	50	25	40	15

C.

Xã	A	B	C	D	E
Số máy cày	50	45	25	40	15

D.

Xã	A	B	C	D	E
Số máy cày	50	45	30	40	15

Câu 16. Biểu đồ tranh hình bên cho ta thông tin về loại quả yêu thích của các bạn học sinh khối 6.

Loại quả được học sinh khối 6 ưa thích nhất là:



A. Dưa hấu.

B. Táo .

C. Chuối .

D. Bưởi .

Câu 17. Biểu đồ bên cho biết số trắng và số vải hoa bán được trong 4 tuần của tháng 9.

Số mét vải hoa bán được nhiều hơn số mét vải trắng trong 4 tuần tháng 9 là

- A. 2. B. 3.
C. 4. D. 5.



Câu 18. Biểu đồ bên cho biết số trắng và số vải hoa bán được trong 4 tuần của tháng 9.

Biết vải trắng có giá 10 000 đồng một mét, vải hoa có giá 15 000 đồng một mét. Tổng số tiền bán vải trắng và vải hoa của 4 tuần tháng 9 là

- A. 1550000. B. 155000.
C. 16000000. D. 15500000.



IV. MỨC ĐỘ VẬN DỤNG CAO

Câu 19. Biểu đồ tranh hình bên cho biết số thóc thu hoạch trong ba năm của nhà bác Hoàng. Dựa vào đó hãy cho biết số tấn thóc nhà bác Hoàng đã thu hoạch được trong 3 năm:

- A. 12. B. 12000.
C. 10. D. 120.



Câu 20.

Biểu đồ bên cho biết số trắng và số vải hoa bán được trong 4 tuần của tháng 9.

Biết vải trắng có giá x đồng một mét, vải hoa có giá y đồng một mét. Biểu thức biểu thị tổng số tiền bán vải trắng và vải hoa của 4 tuần tháng 9 là

- A. $5x + 7y$. B. $7x + 5y$.
C. $x + y$. D. $12xy$.



THỐNG KÊ VÀ BIỂU ĐỒ TRANH

BẢNG ĐÁP ÁN

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
D	B	B	D	D	B	C	B	A	C	A	B	D
14	15	16	17	18								
A	C	A	D	A								

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

I – MỨC ĐỘ NHẬN BIẾT

Câu 1. Biểu đồ bên cho biết số con của năm gia đình. Tổng số con của năm gia đình là:

- A . 2 . B . 3 .
C . 5 . **D . 8 .**

Lời giải

Chọn D

Tổng số con của năm gia đình là $2+1+2+1+2=8$:



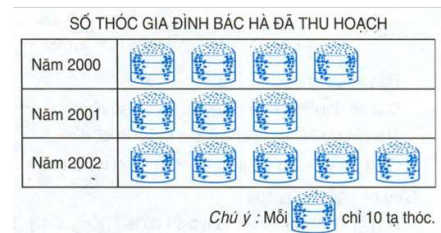
Câu 2. Biểu đồ bên nói về số thóc nhà bác Hà đã thu hoạch trong ba năm 2000, 2001, 2002. Dựa vào biểu đồ hãy cho biết trong cả ba năm bác Hà thu hoạch được bao nhiêu tạ thóc?

- A . 50. **B . 120.**
C . 30. D . 8.

Lời giải

Chọn B

Trong cả ba năm bác Hà thu hoạch được số tạ thóc là:
 $4.10 + 3.10 + 5.10 = 120$.



Câu 3. Biểu đồ bên nói về số ngôi sao vẽ được của 4 tổ trong cùng một thời gian. Tổng số ngôi sao vẽ được của 4 tổ là

- A . 10. **B . 22.**
C . 20. D . 21

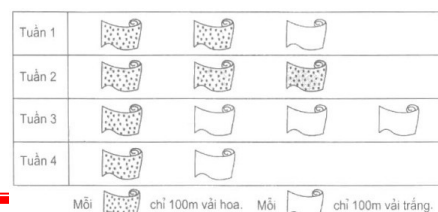
Lời giải

Chọn B

Tổng số ngôi sao vẽ được của 4 tổ là $6+5+4+7=22$

Câu 4. Biểu đồ bên cho biết số trắng và số vải hoa bán được trong 4 tuần của tháng 3. Số mét vải hoa bán được trong 4 tuần là

- A . 5. B . 1200.
C . 500. **D . 700.**



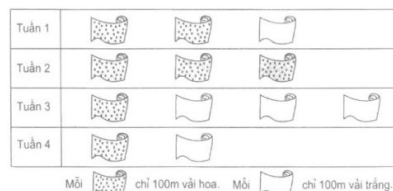
Lời giải

Chọn D

Câu 5. Biểu đồ bên cho biết số trắng và số vải hoa bán được trong tháng 3.

Tổng số mét vải bán được trong 4 tuần là

- A. 12. B. 1000.
C. 700. D. 1200.



Lời giải

Chọn D

Câu 6. Để điều tra các con trong mỗi gia đình ở một chung cư gồm 100 gia đình. Người ta chọn ra 20 gia đình ở tầng 2 và thu được mẫu số liệu sau:

2	4	3	1	2	3	3	5	1	2
1	2	2	3	4	1	1	3	2	4

Dấu hiệu ở đây là gì ?

- A. Số gia đình ở tầng 2. B. Số con ở mỗi gia đình.
C. Số tầng của chung cư. D. Số người trong mỗi gia đình.

Lời giải

Chọn B

Câu 7. Để điều tra các con trong mỗi gia đình ở một chung cư gồm 100 gia đình. Người ta chọn ra 20 gia đình ở tầng 2 và thu được mẫu số liệu sau:

2	4	3	1	2	3	3	5	1	2
1	2	2	3	4	1	1	3	2	4

Có bao nhiêu giá trị khác nhau trong mẫu số liệu trên ?

- A. 10. B. 12
C. 20 D. 23.

Lời giải

Chọn C

Câu 8. Để điều tra về điện năng tiêu thụ trong 1 tháng (tính theo kw/h) của 1 khu chung cư có 50 gia đình, người ta đến 15 gia đình và thu được mẫu số liệu sau:

80	75	35	105	110	60	83	71
94	102	36	78	130	120	96	

Có bao nhiêu gia đình tiêu thụ điện trên 100 kw/h trong một tháng?

- A. 3. B. 4.
C. 5 D. 6.

Lời giải

Chọn B

II – MỨC ĐỘ THÔNG HIỂU

Câu 9. Điểm bài kiểm tra giữa kì I của học sinh lớp 7A được ghi trong bảng sau:

8	6,5	7	5	5,5	8	4	5	7
8	4,5	10	7	8	6	9	6	8
6	6	2,5	8	8	7	4	10	6
9	6,5	9	7,5	7	6	6	3	6
6	9	5,5	7	8	6	5	6	4

Số các giá trị khác nhau của dấu hiệu trên là:

A. 14.

B. 13.

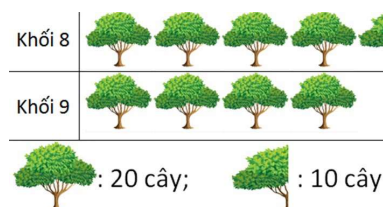
C. 12.

D. 11.

Lời giải

Chọn A

Câu 10. Biểu đồ bên cho biết số cây xanh được trồng chăm sóc của hai khối 8 và 9 của Trường THCS Võ Thị Sáu. Từ biểu đồ hãy cho biết khối 8 trồng chăm sóc nhiều hơn khối 9 bao nhiêu cây ?



A. 20.

B. 5.

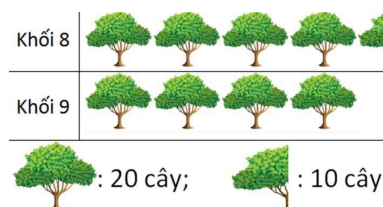
C. 10.

D. 15.

Lời giải

Chọn C

Câu 11. Biểu đồ bên cho biết số cây xanh được trồng chăm sóc của hai khối 8 và 9 của Trường THCS Võ Thị Sáu. Từ biểu đồ hãy cho biết tổng số cây trồng chăm sóc của cả hai khối là:



A. 170.

B. 90.

C. 100.

D. 9.

Lời giải

Chọn A

Câu 12. Biểu đồ bên cho biết số học sinh nữ các lớp 6 của khối 6 Trường THCS Trần Mai Ninh. Khối 6 có số học sinh nữ là:

A. 13.

B. 130.

C. 100.

D. 120.

Lời giải

Lớp	Số học sinh nữ
6A1	2
6A2	3
6A3	1
6A4	2
6A5	3
6A6	2

(= 10 học sinh nữ)

Chọn B

Câu 13. Biểu đồ tranh ở bên cho biết số giỏ dâu tây thu hoạch của 3 tổ. Bảng thống kê biểu diễn số giỏ dâu tây thu hoạch của mỗi tổ là:

A.

Tổ	1	2	3
Số giỏ dâu tây	3	2	3

B.

Tổ	1	2	3
Số giỏ dâu tây	4	2	2

C.

Tổ	1	2	3
Số giỏ dâu tây	4	2	1

D.

Tổ	1	2	3
Số giỏ dâu tây	4	2	3

Lời giải

SỐ DÂU TÂY THU HOẠCH ĐƯỢC CỦA CÁC TỔ

TỔ 1	
TỔ 2	
TỔ 3	

Chọn D

Câu 14. Biểu tranh ở bên biểu diễn số máy cày của 5 xã A, B, C, D, E. Tổng số máy cày của năm xã đó là:

A.175.**B.170.****C.180.****D.19.****Lời giải****Chọn A**

Xã	Số máy cày
Xã A	
Xã B	
Xã C	
Xã D	
Xã E	

( = 10 máy cày,  = 5 máy cày)**II – MỨC ĐỘ VẬN DỤNG**

Câu 15. Biểu đồ tranh ở bên biểu diễn số máy cày của 5 xã A, B, C, D, E. Bảng thống kê số máy cày của 5 xã:

Xã	Số máy cày
Xã A	
Xã B	
Xã C	
Xã D	
Xã E	

( = 10 máy cày,  = 5 máy cày)

A.

Xã	A	B	C	D	E
Số máy cày	5	5	3	4	2

B.

Xã	A	B	C	D	E
Số máy cày	50	50	25	40	15

C.

Xã	A	B	C	D	E
Số máy cày	50	45	25	40	15

D.

Xã	A	B	C	D	E
Số máy cày	50	45	30	40	15

Lời giải

Chọn C

Câu 16. Biểu đồ tranh hình bên cho ta thông tin về loại quả yêu thích của các bạn học sinh khối 6.

Loại quả được học sinh khối 6 ưa thích nhất là:



A. Dưa hấu.

B. Táo .

C. Chuối .

D. Bưởi .

Lời giải

Chọn A

Số học sinh khối 6 ưa thích dưa hấu là $7 \cdot 10 = 70$ bạn.

Câu 17. Biểu đồ bên cho biết số trắng và số vải hoa bán được trong 4 tuần của tháng 9.

Số mét vải hoa bán được nhiều hơn số mét vải trắng trong 4 tuần tháng 9 là

- A. 2. B. 3.
C. 4. D. 5.



Câu 18. Biểu đồ bên cho biết số trắng và số vải hoa bán được trong 4 tuần của tháng 9.

Biết vải trắng có giá 10 000 đồng một mét, vải hoa có giá 15 000 đồng một mét. Tổng số tiền bán vải trắng và vải hoa của 4 tuần tháng 9 là

- A. 1550000. B. 155000.
C. 16000000. D. 15500000.

Lời giải

Chọn D

Số mét vải trắng bán được là $5 \cdot 100 = 500(m)$

Số tiền bán 500m vải trắng bán được là $500 \cdot 10\,000 = 5\,000\,000$ (đồng)

Số mét vải hoa bán được là $7 \cdot 100 = 700(m)$

Số tiền bán 700m vải trắng bán được là $700 \cdot 15\,000 = 10\,500\,000$ (đồng)

Tổng số tiền bán vải trắng và vải hoa của 4 tuần tháng 9 là
 $5\,000\,000 + 10\,500\,000 = 15\,500\,000$ (đồng)



IV. MỨC ĐỘ VẬN DỤNG CAO

Câu 19. Biểu đồ tranh hình bên cho biết số thóc thu hoạch trong ba năm của nhà bác Hà. Dựa vào đó hãy cho biết số tấn thóc nhà bác Hoàng đã thu hoạch được trong 3 năm:

- A. 12. B. 12000.
C. 10. D. 120.

Lời giải

Chọn A



Câu 20.

Biểu đồ tranh bên cho biết số trắng và số vải hoa bán được trong 4 tuần của tháng 9.

Biết vải trắng có giá x đồng một mét, vải hoa có giá y đồng một mét. Biểu thức biểu thị tổng số tiền bán vải trắng và vải hoa của 4 tuần tháng 9 là

A. $500x + 700y$.

B. $7x + 5y$.

C. $x + y$.

D. $12xy$.

Lời giải

Chọn A

Số tiền bán được 500 m vải trắng là $500x$

Số tiền bán được 700 m vải trắng là $700x$

Biểu thức biểu thị tổng số tiền bán vải trắng và vải hoa của 4 tuần tháng 9 là: $500x + 700y$.

SỐ VẢI HOA VÀ VẢI TRẮNG BÁN TRONG THÁNG 9

Tuần 1			
Tuần 2			
Tuần 3			
Tuần 4			

Mỗi  chỉ 100m vải hoa.
Mỗi  chỉ 100m vải trắng.